



## HƯỚNG DẪN LẬP DỰ TOÁN TÀI CHÍNH CÔNG ĐOÀN CƠ SỞ 2019

### \* Phần thu tài chính CĐCS:

-Thực hiện căn cứ Quyết định 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn Việt Nam về việc ban hành Quy định về quản lý tài chính, tài sản Công đoàn, thu, phân phối nguồn thu, phân phối nguồn thu và thương, phạt thu, nộp tài chính Công đoàn; Nghị quyết 07b/NQ-TLĐ ngày 21/01/2016 của Ban chấp hành Tổng Liên đoàn Việt Nam khóa XI về công tác tài chính Công đoàn trong tình hình mới:

+Thu đoàn phí (MS23): 1% tổng quỹ tiền Lương làm căn cứ đóng BHXH

+Thu khác(MS24): gồm các khoản thu phát sinh khác tại cơ sở như: thu các nguồn quỹ xã hội; thu do chuyên môn, chính quyền hỗ trợ; Thu từ hoạt động phúc lợi, hoạt động kinh tế tại đơn vị do Công đoàn quản lý....

+Thu Kinh phí cấp trên cấp(MS25): Khoản LĐLĐ huyện phải cấp cho CĐCS bằng 70% của tổng 2% kinh phí Công đoàn cơ quan, đơn vị nộp về LĐLĐ huyện theo lương hàng tháng.

+Tích lũy tài chính đầu kỳ(MS26): khoản kinh phí tồn cuối năm 2018 chuyển qua 2018 (nếu có)

### \* Phần Chi tài chính CĐCS:

-Thực hiện theo Quyết định số 826/ĐQQ-TTLD ngày 7/7/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Việt Nam về việc ban hành mục lục thu, chi tài chính cơ quan Công đoàn; Quyết định số 1910/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Tổng Liên đoàn về thu, chi, quản lý tài chính Công đoàn cơ sở; Nghị quyết 09c/NQ-BCH của Ban chấp hành Tổng Liên đoàn về điều chỉnh giảm tỷ trọng chi hành chính, hoạt động phong trào tại các cấp Công đoàn để tạo nguồn kinh phí cho đầu tư xây dựng các thiết chế của Công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất”:

+Phụ cấp cán bộ Công đoàn (MS27): Tính bằng 30% tổng thu đoàn phí và kinh phí cấp trên cấp trừ khoản nộp về LĐLĐ huyện.

+Quản lý hành chính(MS29): Tính bằng 10% tổng thu đoàn phí và kinh phí cấp trên cấp trừ khoản nộp về LĐLĐ huyện.

+Chi hoạt động(MS31): Tính bằng 60% tổng thu đoàn phí và kinh phí cấp trên cấp trừ khoản nộp về LĐLĐ huyện. Trong đó chi hỗ trợ tham quan du lịch không vượt quá 10% của tổng chi hoạt động.

+Kinh phí nộp về LĐLĐ huyện: Tính bằng 40% của tổng thu đoàn phí. Số tiền giảm chi 10% HC+PT theo NQ9c.

### \*Kinh phí dự phòng:

-Tính bằng 10% tổng chi thường xuyên (gồm 10% của chi hoạt động và chi hành chính) trong năm lập dự toán.

**Bài toán Ví dụ:** Tổng quỹ lương dự toán của đơn vị A năm 2019: 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng).

- Thu 1% ĐPCĐ (MS23) = tổng quỹ lương \* 1% = 10.000.000đ
- Thu khác (MS24): 0 đ
- Kinh phí cấp trên cấp (LĐLĐ huyện cấp) (MS25) = tổng quỹ lương \* 2% \* 70% = 14.000.000đ.

- Tích lũy đầu kỳ(MS26): 0đ

\*Tổng thu = 24.000.000đ

- Phụ cấp cán bộ công đoàn(MS27): 30% \* (tổng thu – nộp LĐLĐ huyện).

- Chi Hành chính(MS29): (10% \* (tổng thu - nộp LĐLĐ) ) - dự phòng hành chính 10%

- Chi Phong trào(MS31): (60% \* (tổng thu – nộp LĐLĐ)) – (dự phòng phong trào 10%

Cộng chi = MS27 + MS29 + MS31

- Nộp lên cấp trên (Nộp LĐLĐ huyện) (MS 37):

+40% ĐPCĐ:

+10% Giảm chi HC+PT theo NQ9c: A= ( Tổng chi Hành chính + phong trào thực tế đã chi của đơn vị năm 2019) \* 10%

\*Tổng chi = cộng chi + nộp cấp trên

\*Kinh phí dự phòng: ((Tổng thu – chi nộp cấp trên) \* 70%) \* 10%